

Bài 7

NHỮNG NÉT CHUNG VỀ XÃ HỘI PHONG KIẾN

Bài tập 1. Hãy khoanh tròn chữ in hoa trước ý trả lời đúng.

1. Xã hội phong kiến được hình thành là sự kế tiếp của
 - A. xã hội nguyên thủy.
 - B. xã hội chiếm hữu nô lệ.
 - C. xã hội cổ đại.
 - D. Cả A, B, C đều đúng.
2. Đặc điểm của xã hội phong kiến phương Đông là
 - A. hình thành sớm (như Trung Quốc và các nước Đông Nam Á) nhưng phát triển chậm chạp, bị các nước tư bản phương Tây xâm lược.
 - B. hình thành muộn nhưng phát triển tương đối nhanh.
 - C. thời gian tồn tại của chế độ phong kiến ngắn.
 - D. không bị tư bản phương Tây can thiệp.

3. Đặc điểm của xã hội phong kiến châu Âu là
- xuất hiện muộn (khoảng thế kỉ V).
 - thủ công, thương nghiệp phát triển hơn.
 - thời gian tồn tại ngắn (thế kỉ XV – XVI là giai đoạn suy vong).
 - tất cả các đặc điểm trên.
4. Những đặc điểm của nền kinh tế phong kiến ở phương Đông là
- nông nghiệp là ngành sản xuất chính, kết hợp chăn nuôi và nghề thủ công, sản xuất nông nghiệp bị đóng kín trong các công xã nông thôn.
 - sản xuất nông nghiệp đóng kín trong các lãnh địa.
 - ruộng đất do lãnh chúa nắm giữ và giao cho nông nô cày cấy để thu tô thuế.
 - kinh tế công thương nghiệp phát triển ngay từ đầu.
5. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến phương Tây là
- chủ nô và nô lệ.
 - địa chủ và lãnh chúa.
 - địa chủ và nông dân lĩnh canh.
 - lãnh chúa phong kiến và nông nô.
6. Ở phương Đông và phương Tây, địa chủ và lãnh chúa bóc lột nông dân và nông nô chủ yếu bằng
- địa tô.
 - lao dịch.
 - các loại thuế.
 - sưu dịch.
7. Thể chế nhà nước do vua đứng đầu được gọi là
- chế độ dân chủ.
 - chế độ quân chủ.
 - chế độ cộng hoà.
 - quân chủ lập hiến.
8. Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng của chế độ phong kiến là
- nông dân không nộp tô thuế cho địa chủ.
 - giai cấp tư sản đòi cải cách.
 - thành thị xuất hiện, kinh tế công thương nghiệp phát triển.
 - kinh tế trong các lãnh địa phát triển.

Bài tập 2. Hãy điền chữ Đ (đúng) hoặc chữ S (sai) vào ô trước các câu sau và giải thích ngắn gọn câu sai.

- Chế độ phong kiến ở phương Đông xuất hiện sớm.

2. Chế độ phong kiến ở phương Tây xuất hiện cùng thời với chế độ phong kiến phương Đông.
3. Trong xã hội phong kiến, cư dân ở cả phương Đông và phương Tây đều sống chủ yếu nhờ nông nghiệp.
4. Hai giai cấp chủ yếu trong xã hội phong kiến phương Đông là địa chủ và nông dân lĩnh canh.
5. Hai giai cấp chủ yếu trong xã hội phong kiến phương Tây là lãnh chúa phong kiến và nông nô.

Bài tập 3. Hoàn thành bảng so sánh những nét chính của xã hội phong kiến phương Đông và châu Âu.

Nội dung Xã hội phong kiến	Thời gian tồn tại	Kinh tế	Xã hội
Phương Đông			
Châu Âu			

Bài tập 4. Trong xã hội phong kiến, giai cấp nào là giai cấp thống trị và giai cấp nào là giai cấp bị trị ?

Bài tập 5. Thế nào là chế độ quân chủ ? Lấy ví dụ ở phương Đông và châu Âu để minh họa.